

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày tháng 6 năm 2023

## **BÁO CÁO**

**Tình hình công tác trong tuần từ ngày 12/6/2023 – 16/6/2023  
và chương trình công tác tuần từ ngày 19/6/2023 – 23/6/2023**

### **I. Kết quả hoạt động trong tuần (tuần 23):**

#### **1. Hoạt động của Ban Giám đốc:**

- Tham dự: Hội nghị toàn quốc đánh giá tình hình thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; hội nghị sơ kết Chương trình OCOP tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2019-2022 và phương hướng thực hiện đến năm 2025; hội thảo phân tích kết quả đánh giá chỉ số PCI tỉnh Trà Vinh năm 2023, định hướng năm 2023; họp trao đổi, thống nhất các nội dung có liên quan đến việc thành lập trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện Duyên Hải; làm việc tại huyện Trà Cú để nghe Ban Chỉ đạo huyện báo cáo kết quả thực hiện 09 tiêu chí huyện nông thôn mới;...

- Xử lý công việc cơ quan.

#### **2. Lĩnh vực Quản lý ngân sách:**

**a) Tổng thu NSNN trên địa bàn:** 67 triệu đồng, lũy kế: 9.135.487 triệu đồng, đạt 70,89% so với dự toán HĐND tỉnh giao (nếu loại trừ các khoản không giao dự toán thì đạt 48,35% so với dự toán). Trong đó:

- Thu nội địa: 41.555 triệu đồng, lũy kế: 3.036.236 triệu đồng, đạt 53,26% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Thu nội địa nếu loại trừ số kiến thiết, tiền sử dụng đất thì đạt 43,92% so với dự toán.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 90.960 triệu đồng, lũy kế: 264.153 triệu đồng, đạt 21,65% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu chuyển nguồn: -134.352 triệu đồng, lũy kế: 2.782.641 triệu đồng<sup>1</sup> (trong đó chuyển nguồn CCTL: 1.858.531 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 1.278.013 triệu đồng; ngân sách huyện - xã: 580.468 triệu đồng).

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 0 triệu đồng, lũy kế: 2.931.061 triệu đồng, đạt 49,13% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 1.904 triệu đồng, lũy kế: 119.493 triệu đồng.

**b) Tổng chi NSDP:** trong kỳ: 72.116 triệu đồng, lũy kế: 3.799.353 triệu đồng, đạt 32,21% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

#### **c) Công tác khác:**

<sup>1</sup> Số chuyển nguồn chưa bao gồm số chuyển nguồn số dự tạm ứng nguồn vốn đầu tư phát triển: 1.725.560 trđ.

- Báo cáo: Tình hình thực hiện các kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước Quý II/2023; kết quả thực hiện Quyết định số 1747/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Công văn gửi Sở, ngành, địa phương: Báo cáo giải ngân vốn các chương trình MTQG; hướng dẫn hình thức lựa chọn nhà thầu thực hiện các công trình sửa chữa tài sản công; ý kiến dự toán chi phí lập quy hoạch phân khu Khu đô thị sinh thái dọc sông Láng Thè; xin ý kiến hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trên địa bàn huyện Cầu Kè; xin điều chỉnh nguồn vốn bổ sung dự toán, bổ sung có mục tiêu và điều chỉnh dự toán ngân sách tỉnh năm 2023;...

- Thông báo thẩm định tăng thu năm 2022 và nguồn cải cách tiền lương năm 2022 của các huyện, thị xã, thành phố.

- Điều chỉnh dự toán chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất các huyện, thị xã, thành phố năm 2023.

### **3. Lĩnh vực Tài chính - Hành chính sự nghiệp:**

- Công văn gửi các Sở, ngành tỉnh: Báo cáo sơ kết công tác bảo đảm an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm và kế hoạch triển khai 6 tháng cuối năm 2023; ý kiến dự thảo Đề án thành lập Bệnh viện Phục hồi chức năng; ý kiến đề nghị hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến hoạt động đấu thầu; góp ý kế hoạch giám sát và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; ý kiến đóng góp dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh; báo cáo sơ kết công tác phòng, chống mại dâm 06 tháng đầu năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2023; ý kiến dự thảo chiến lược phát triển khuyến nông đến năm 2030, định hướng năm 2050; ý kiến điều chỉnh nguồn kinh phí thực hiện mua sắm thiết bị đọc mã QR code trên thẻ CCCD; ý kiến về rà soát nhu cầu đặt hàng đào tạo giáo viên; ý kiến về việc sử dụng kinh phí còn thừa nguồn sự nghiệp năm 2023 thực hiện đầu tư công trình duy tu, bảo dưỡng đoạn đê Tổng Long - Bắc Trang, huyện Trà Cú;...(2)

- Ban hành 06 Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh.

### **4. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:**

- Tính đến ngày 16/6/2023 hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 32 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 808.117 triệu đồng. Giảm trừ 1.202 triệu đồng so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

---

<sup>2</sup> ý kiến dự thảo Đề án đào tạo sau đại học và thu hút nguồn nhân lực khu vực công trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2023-2030; ý kiến phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Chương trình bồi dưỡng ngắn hạn cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2023; ý kiến xin chủ trương, định mức và nội dung chi kinh phí tham gia hội chợ xúc tiến thương mại cho khu vực kinh tế tập thể, HTX khu vực miền nam năm 2023; ý kiến phê duyệt dự toán chi tiết và cấp kinh phí thực hiện kế hoạch chào mừng kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam – Nhật Bản; kinh phí chi trả khi tăng thêm số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; bố trí kinh phí duy trì Bệnh viện dã chiến số 7 và Bệnh viện đa khoa (cũ); thẩm định, phê duyệt dự toán thực hiện Tiểu dự án 3 “Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi” trong Dự án 5 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022;...

- Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 47 dự án, trong đó:
  - + Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 08 dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư, tổng mức đầu tư là 535.174 triệu đồng (trong đó: đã thẩm tra 04 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 98.178 triệu đồng; 02 dự án đang trình UBND tỉnh cho chủ trương quyết toán, giá trị đề nghị quyết toán là 87.895 triệu đồng).
  - + Số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán: 39 dự án, tổng mức đầu tư là 4.922.825 triệu đồng<sup>(3)</sup>.
- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.730.659 triệu đồng, trong đó: số vốn chưa phân bổ là 82.160 triệu đồng.
  - + Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 132.220 triệu đồng.
  - + Vốn kế hoạch năm: 4.598.439 triệu đồng.
- Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 06/6/2023 là: 1.298.687 triệu đồng, đạt 27,5% so với kế hoạch giao, trong đó:
  - + Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 10.462 triệu đồng.
  - + Vốn kế hoạch năm: 1.288.225 triệu đồng.
- Công văn gửi các Sở, ngành: Về việc xác định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ chủ dự án (chủ đầu tư); ý kiến danh mục dự án và nguồn vốn hỗ trợ cho huyện Cầu Kè, Tiểu Cần đạt tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao; về thực hiện Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/5/2023 của Chính phủ.

### **5. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:**

- Ban hành Quyết định: Phê duyệt giá khởi điểm và bước giá thực hiện bán đấu giá xe ô tô tải ben và cát, đất mặt ruộng; phê duyệt giá khởi điểm và bước giá thực hiện bán đấu giá xe ô tô tải và xe cuốc.
- Công văn gửi các Sở, ngành: Góp ý dự thảo Thông tư của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; đề xuất mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Giáo dục nghề nghiệp huyện Tiểu Cần; thanh lý tài sản trên đất của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Tiểu Cần; điều chuyển tài sản của Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường; phối hợp cho ý kiến về việc kinh doanh siêu thị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh; lấy ý kiến đóng góp dự thảo Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ Tài chính; ý kiến đối với phương án xử lý tài sản “Phần mềm quản lý đoàn viên, hội viên”; góp ý ban hành quyết định kế hoạch bình ổn thị trường năm 2023 và tết Nguyên đán năm 2024; ý kiến nội dung liên quan đến việc điều chỉnh dự án Nhà máy sản xuất hydro xanh Trà Vinh; phúc đáp nội dung liên quan đến biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

---

<sup>3</sup> Số dự án trong thời gian quyết toán là 7 dự án, với số vốn là 567.520 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán đến dưới 12 tháng là 20 dự án, với số vốn là 2.393.685 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán 12 tháng đến 24 tháng là 07 dự án, với số vốn là 737.060 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng là 05 dự án, với tổng số vốn là 1.224.560 trđ.

- Tham gia kiểm tra cơ sở nhà, đất của Phòng Công chứng số 1 (cũ).
- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức 04 vụ.

## **6. Lĩnh vực Thanh tra tài chính:**

- Thanh tra công tác quản lý ngân sách trên địa bàn huyện Duyên Hải.
- Báo cáo: Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020-2022 theo Công văn số 419/TTr-VP ngày 08/6/2023 của Thanh tra tỉnh; kết quả thực hiện các kiến nghị của kết luận thanh tra về kinh tế - xã hội Quý II và 06 tháng đầu năm 2023 theo Công văn số 1793/UBND-NC ngày 14/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc đôn đốc, uốn nắn thực hiện các kiến nghị của kết luận thanh tra, kiểm toán Nhà nước; đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 theo Công văn số 1045/SKHĐT-THKTKG ngày 06/6/2023 của Sở kế hoạch và Đầu tư.

## **7. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:**

- Công văn gửi các Sở, ngành: Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện chuyển đổi Trung tâm Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ giao thông vận tải thành công ty cổ phần; đóng góp dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban kiểm soát Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Trà Vinh; đề nghị làm rõ một số nội dung liên quan đến số tiền nộp trả NSNN theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; điều chỉnh kế hoạch năm 2023 và quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp nhận 05 hồ sơ cấp mới mã số cho dự án đầu tư ở giai đoạn thực hiện; 01 hồ sơ đăng ký thay đổi thông tin mã số đơn vị có quan hệ ngân sách (*06 hồ sơ thực hiện theo hình thức trực tuyến*). Đóng 01 mã số đầu tư đã tắt toán tài khoản theo đề nghị của KBNN huyện Trà Cú.

- Cập nhật 01 tin, 03 văn bản lên Trang thông tin điện tử.

## **8. Lĩnh vực Văn phòng:**

- Tiếp nhận, xử lý 324 văn bản và phát hành 85 văn bản cho các đơn vị.
- Tiếp nhận, xử lý 06 văn bản thuộc quy trình ISO.
- Báo cáo: Phục vụ Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023; Công tác Dân vận chính quyền 6 tháng đầu năm 2023; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, giai đoạn 2020-2022; kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng Quý II/2023, sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2023; tình hình công tác Quý II và chương trình công tác Quý III/2023...

- Đóng góp dự thảo: Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2025; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP; Thông tư quy định Nội quy và Quy chế tổ chức kiểm định chất lượng đầu vào công chức;...

- Đăng ký Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023.

**9. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương; tình hình tạm ứng; thực hiện kiến nghị Thanh tra, Kiểm toán:**

**a) Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:**

- Hạn mức vay tối đa năm 2023: 1.099.644 triệu đồng.- Số dư nợ vay đầu năm: 55.200 triệu đồng<sup>(4)</sup>.

- Dự kiến vay trong năm 2023: 55.900 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: 16.900 triệu đồng; Dự án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh (CSAT Trà Vinh): 39.000 triệu đồng).

- Trả nợ vay trong năm 2023: 794 triệu đồng.

- Dư nợ cuối năm 2023: 110.306 triệu đồng.

**b) Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000 đồng<sup>(5)</sup>.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

**c) Tình hình thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán**

**c.1. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước**

Giai đoạn 2009-2021 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 92,64%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm NS	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	2009	20.869.413.335	20.792.004.847	77.408.488	99,63
2	2011	132.893.122.769	97.256.522.769	35.636.600.000	73,18
3	2013	251.971.595.014	251.885.126.359	86.468.655	99,97
4	2015	107.657.505.671	107.090.849.671	566.656.000	99,47
5	2017	274.527.164.910	273.922.811.910	604.353.000	99,78
6	2019	851.745.213.593	840.958.090.993	10.787.122.600	98,73
7	2021	2.078.693.769.313	1.852.822.963.872	246.051.658.941	89,13
<b>Tổng cộng:</b>		<b>3.718.357.784.605</b>	<b>3.444.728.370.421</b>	<b>293.810.267.684</b>	<b>92,64</b>

**c.2. Tình hình thực hiện kiến nghị Thanh tra Bộ Tài chính**

Giai đoạn 2015-2019 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 92,94%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

<sup>(4)</sup>Vay lại vốn vay nước ngoài: 55.200 triệu đồng (Dự án AMD: 33.224 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 2.602 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 19.374 triệu đồng).

<sup>(5)</sup>Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV: 900.600.000đ.

STT	Năm NS	Số kiến nghị	Số thực hiện	Còn lại	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	2015	428.667.000.000	417.535.991.625	11.131.008.375	97,40
2	2019	359.837.979.730	314.997.175.424	44.840.804.306	87,54
<b>Tổng cộng:</b>		<b>788.504.979.730</b>	<b>732.533.167.049</b>	<b>55.971.812.681</b>	<b>92,94</b>

**II. Khó khăn, vướng mắc:** Không.

**III. Nhận xét, đánh giá:**

Nhìn chung các phòng, ban thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**IV. Đề xuất, kiến nghị:** Không.

**V. Chương trình công tác tuần 24 (19/6/2023 – 23/6/2023)**

**1. Hoạt động của Ban Giám đốc:**

- Tham dự: Nghe Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo xin chủ trương đầu tư giá quyền sử dụng các thửa đất trên địa bàn huyện Cầu Kè và thành phố Trà Vinh; sơ kết tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2023; nghe Sở Công thương báo cáo việc chấm dứt hoạt động dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Phú Cần, huyện Tiểu Cần; trao đổi học tập kinh nghiệm thành lập Văn phòng Điều phối các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Trà Vinh;...

- Xử lý công việc cơ quan.

**2. Thực hiện nhiệm vụ trong tuần:**

- Báo cáo: Thực hiện truy thu tiền thuê đất; tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 quý II/2023; sơ kết 05 năm thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; tài chính của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Doanh nghiệp FDI); kết quả thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải; đánh giá kết quả 3 năm thực hiện Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ban hành quyết định phê duyệt dự toán và quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Ý kiến phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 của Trung tâm Thông tin, Thống kê khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo; đóng góp dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; ý kiến về kinh phí sửa chữa trụ sở cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; ý kiến điều chỉnh khối lượng và kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ ngư dân sắm, lắp đặt thiết bị VMS tàu cá; báo cáo hoạt động viễn thám và tình hình triển khai kế hoạch phát triển viễn thám trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; báo cáo các dự án có vốn đầu tư nước ngoài đã được hưởng ưu đãi hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; góp ý dự thảo Nghị quyết của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định của Chính phủ về miễn giảm tiền thuê đất; góp ý dự thảo báo cáo về quản lý khu đất 1.19 hecta tại xã Trường Long Hòa thị xã Duyên Hải; đăng ký chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024;...

- Cung cấp thông tin về khoản thu khác ngân sách gửi Cục Thuế.

- Rà soát, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách để thực hiện các Chương trình, Nghị quyết, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
- Tiếp tục đôn đốc, thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành; thẩm tra quyết toán kế hoạch vốn đầu tư công niên độ ngân sách năm 2022.
- Nhập, điều chỉnh vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 vào Hệ thống Tabmis.
- Phối hợp Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố rà soát mã số và đóng mã số dự án đầu tư, mã số đơn vị quan hệ ngân sách dùng thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 185/2015/TT-BTC.
- Cấp mã số đơn vị quan hệ với ngân sách; cập nhật tin, văn bản chuyên ngành lên Trang thông tin điện tử.
- Xử lý các công việc phát sinh có liên quan./.

***Nơi nhận:***

- VP. Tỉnh ủy (b/c);
- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc STC;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Trang TTĐT STC;
- Lưu: VT.

**TL. GIÁM ĐỐC  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Thị Mộng Hương**